

Tưởng nhớ

Thiếu Tướng Bùi Thế Lân

Văn Quang

October 11, 2015 by [TVVN](#)

Tin Thiếu tướng Bùi Thế Lân từ trần đến với tôi quá đột ngột. Có lẽ cũng như nhiều người quen khác của ông. Bởi mới 3 hôm trước đây, tôi nghe nói ông còn khỏe mạnh và còn đi ăn với gia đình. Hơn một tháng trước, ông gửi cho tôi khoảng 50 bức ảnh về ngày sinh nhật thứ 82 của ông tại nhà riêng ở San Jose. Trông ông rất khỏe mạnh, vui tươi, hạnh phúc cùng bạn bè. Có một bức ảnh ông gửi riêng cho tôi và hỏi đùa là “Trông giống Nhật Hoàng không?”. Tôi trả lời “Giống đến nỗi ông bà đi ngoài đường phố Tokyo, dân bỏ ra đường chào hết”. Thình thoảng tôi điện thoại sang thăm ông, không có một dấu hiệu nào về bệnh tật của ông cả.

Sáng 15-1-2014, tôi dậy vào lúc 05 giờ, mở e-mail đọc. Người đầu tiên báo tin buồn cho tôi là anh Nguyễn Gia Quyết, một sĩ quan Thủy Quân Lục Chiến (TQLC), hiện ở Houston. Chỉ có một dòng ngắn ngủi “Anh ơi, Thiếu Tướng Bùi Thế Lân đã từ trần sáng nay 14-1 rồi, anh biết tin chưa”. Sau đó một nguồn tin của anh

BMH thông báo một số chi tiết cùng 2 tấm ảnh của ông. Tôi lập tức gọi điện thoại sang cho ông Hùng Sùi, người bạn cùng khóa 4 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức với tướng Lân và tôi, hiện ông Hùng ở San Jose cùng thành phố với ông Lân. Ông Hùng Sùi xác nhận tin này và cho tôi biết thêm Bác Sĩ Luyện, cùng khóa với chúng tôi, sau này là bác sĩ tại Mỹ và cũng là bác sĩ của gia đình Tướng Lân. Theo vị bác sĩ này, Tướng Lân ra đi đột ngột vì bệnh tim mạch. Ông Hùng cũng nói thêm về dự tính của anh em cùng khóa trong tang lễ của Tướng Lân là bạn bè trong Khóa 4 dự tính sẽ phủ cờ, nhưng anh em trong binh chủng Thủy Quân Lục Chiến nói để binh chủng của anh em đảm nhận việc này. Tôi nghĩ đó cũng là điều hợp lý. Từ đó chúng tôi ôn lại những kỷ niệm xa gần với người bạn



cùng khóa này. Điểm lại Đại Đội 3 – khóa 4 Thủ Đức của chúng tôi có lẽ “sản xuất” ra nhiều vị tướng nhất trong các khóa Sĩ Quan, kể cả hiện dịch và trừ bị. Từ Chuẩn Tướng Nguyễn Đình

Thủy Quân Lục Chiến

Bảo “người ở lại Charlie” sớm nhất rồi đến Tướng Hồ Trung Hậu, Ngô Quang Trưởng, Lê Quang Lương ... có lẽ Tướng Lân là vị ra đi sau cùng.

Những ngày mới gặp

Ông Bùi Thế Lân và tôi cùng được động viên vào khóa 4 Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức năm 1953 và ra trường với cấp bậc thiếu úy vào năm 1954. Ông Lân và tôi cùng các ông Hùng Sùi, Mai Hắc Lào, Ngô Quang Trưởng, Lê Quang Lương... cùng ở chung Đại Đội 3. Lúc đó, đại đội trưởng là một sĩ quan nhảy dù người Pháp – Trung Úy Bardet, đại đội phó là Trung Úy Kỳ Quan Liêm. Trước khi mãn khóa, đại đội 3 của tôi từ Thủ Đức được di chuyển bằng tàu thủy Gascogne ra Bãi Cháy- Quảng Ninh học “Stage Commandos”. Một khóa học rất gian khổ. Lúc đó ông Lân cũng đã đeo cặp kính trắng dày cộm nên được anh em tặng cho cái biệt danh là “Lân Mù”. Ông là một sinh viên sĩ quan bình thường như bao nhiêu anh em khác. Cũng đi câu khí, bơi thuyền, leo núi, tập trận bắn đạn thật và hàng chục bài tập nguy hiểm khác đến mờ người, song lúc nào cũng tươi cười, thân thiện với mọi người. Sau 2 tháng chúng tôi về thi cuối khóa và làm lễ mãn khóa ngày 01-6-1954 cùng khóa 10 Sĩ Quan Võ Bị Đà Lạt tại Sài Gòn. Cuộc duyệt binh khá rầm rộ, vắc khẩu Garant lệch vai.

Chúng tôi là dân Bắc Kỳ mới vào Nam nên thường thân thiết với nhau hơn, nhất là khi được phép ra Sài Gòn vào những ngày thứ Bảy – Chủ Nhật. Chúng tôi đi thành nhóm và đôi khi có anh em sống ở miền Nam hướng dẫn đi khắp Sài Gòn, từ Sở Thú đến Chợ Lớn. Năm bảy anh em chỉ dám thuê chung một phòng trong một khách sạn lem nhem trong những con phố hẹp. Nhưng ông Lân thường không hay đi lang thang, không lần mò vào những nơi xa lạ như Kim Chung Đại Thế Giới, Chợ

Bến Thành, ông tìm những nơi yên tĩnh nghỉ ngơi. Có lần tôi thấy ông nằm trên ghế đá Thảo Cầm Viên ngủ tĩnh bơ như ở nhà.

Sau khi mãn khóa, tôi về làm huấn luyện viên ở Trường Commandos Nord Vietnam từ Bãi Cháy di chuyển vào Đồng Đế – Nha Trang sau Hiệp Định Genève. Một thời gian sau, ông Bùi Thế Lân cũng về Nha Trang, đó là thời kỳ binh chủng Thủy Quân Lục Chiến mới thành lập. Có lẽ vì thế ông là đại đội trưởng Đại Đội 1- Tiểu Đoàn 1 của binh chủng này. Chúng tôi thời còn trẻ, tâm hồn phơi phới lại cùng gặp nhau vui đùa trên bãi biển Nha Trang.

Vị chỉ huy trẻ đầy tài năng

Khi tôi thuyên chuyển về Nha Chiến Tranh Tâm Lý Bộ Quốc Phòng, Bộ Tư Lệnh của Thủy Quân Lục Chiến cũng đặt ở một khu doanh trại tại Sài Gòn. Tôi nhớ vào khoảng năm 1970, lúc đó ông là đại tá Tham Mưu Trưởng Thủy Quân Lục Chiến, có lần tôi hỏi ông có muốn cho nữ xướng ngôn viên Đài Truyền Hình Quân Đội mặc quân phục của Thủy Quân Lục Chiến không? Ông gật ngay: “Ừ sang đây, tao cho vải may quân phục”. Rồi ông cười nói: “Nữ xướng ngôn viên thì chỉ thấy nửa thân hình trên màn hình ti vi, chứ đâu có thấy toàn thân nên không cần quần, đũng không?”. Tưởng ông nói đùa, tôi sang lấy vải, ông chỉ cho vải đủ may một cái áo thật. Tôi chê ông hà tiện, ông nói “của quân đội đâu phải của chùa”. Từ đó nữ xướng ngôn viên đài truyền hình Quân Đội mặc quân phục Thủy Quân Lục Chiến và tất nhiên chỉ có cái áo trên màn hình.

Vào thời kỳ ông chỉ huy mặt trận Quảng Trị, ông nổi tiếng là một sĩ quan có kinh nghiệm và biệt tài chỉ huy, đến ngay cả sĩ quan và nhà báo Mỹ cũng ca ngợi tài năng cũng như phẩm chất của ông. Mỗi khi có trận đánh lớn như trận tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị, tôi thường gửi phóng viên chiến trường ra và luôn

điện thoại “gửi ông chăm sóc giùm”. Nhờ vậy ông cho phóng viên của Đài Phát Thanh Quân Đội luôn đi theo sát các đơn vị chiến đấu và được chăm sóc cẩn thận. Tôi còn nhớ phóng viên Nhật Lệ đã làm tường thuật truyền thanh ngay tại mặt trận giữa thành phố khi các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến tiến chiếm Cổ Thành Quảng Trị. Rất hiếm có phóng viên nào có thể làm được công việc trực tiếp truyền thanh ngay tại mặt trận nếu không được vị tư lệnh chiến trường yểm trợ.

Ông là một vị tướng trẻ, được hầu hết sĩ quan và binh sĩ dưới quyền kính trọng, nể phục. Tính kỷ luật của ông nổi tiếng trong quân lực, gần giống như tác phong của Tướng Đỗ Cao Trí. Song ông 2 vị tướng này cũng là những sĩ quan rất hào hoa. Đôi khi ở chiến trường về đến Sài Gòn, ông đưa cả Bộ Tham Mưu đi ăn đi chơi. Những lúc đó ông rất bình dị và cởi mở với mọi người.

Có lẽ kể về thành tích chiến trận của ông phải là một tập sách dày, tôi không đủ sức làm công việc ấy, xin dành cho nhà viết quân sử Việt Nam. Sau những ngày gian khổ, chiếm được cố thành Quảng Trị, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã có một bức thư ca ngợi tinh thần chiến đấu dũng cảm của các đơn vị tham gia trận đánh này, đặc biệt là Thiếu Tướng Bùi Thế Lân và Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến.

Ở đây tôi chỉ chú trọng đến một vài kỷ niệm riêng tư mà chắc ít người biết.

Vị tướng hào hoa

Khi tôi nói chuyện với ông Hùng Sùi sáng 15-1-2014, ông Hùng còn nhắc lại một kỷ niệm ngày họp Khóa 4 ở Câu Lạc Bộ Công Binh – Phú Thọ. Năm ấy dường như là lần họp thứ tư hay thứ năm gì đó của anh em trong khóa. Ông Lân đã là đại tá nhưng khi trình diện trước khóa, chúng tôi vẫn giữ đúng tư thế của thời là Sinh Viên Sĩ Quan. Ông đứng nghiêm, giơ

tay chào và trình diện: “EOR (Eleve Officier de Reserve) Bùi Thế Lân, Onzième Brigade, Troisième Compagnie”.

Sau một ngày ở bên nhau với đủ thứ chuyện, buổi tối chúng tôi có chương trình dạ hội. Tất nhiên tôi phải lãnh phần cung cấp ca nhạc sĩ cho dạ hội. Hầu như tất cả các ca sĩ nổi danh của Sài Gòn đều có mặt góp vui. Hôm đó có cả Kiều Chinh và Kim Vui đến với tư cách khách mời. Ông Lân khoái nhảy Mambo Cha Cha Cha, ông “múa” cũng điệu nghệ lắm. Ông Hùng Sùi nhắc lại một chuyện vui với Tướng Lân.

Tôi đó bỗng có 2 người đẹp lạ mặt đến tìm Đại Tá Lân. Chúng tôi không hề biết 2 người đẹp này là ai. Ông Lân ngỡ ý không muốn gặp, ông chỉ ngồi tiếp khách vài phút rồi đứng dậy. Tôi nói Kim Vui ra sàn nhảy với Tướng Lân rồi giữa khung cảnh đèn màu chập choạng và piste đông nghẹt, một người bạn khác ra mời Kim Vui nhảy Tango. Ông Lân lịch sự nhường bạn rồi đi theo lối hậu trường sân khấu ra chiếc xe của tôi có tài xế chờ sẵn, đưa thẳng ông về nhà. Hôm sau chúng tôi mới biết đó là 2 người đẹp “mê” tiếng “anh hùng hào hoa” của người sĩ quan Thủy Quân Lục Chiến nên tìm đến gặp mặt. Ông Lân không muốn dây dưa nên “chuồn” thẳng. Sau này, mỗi lần gặp nhau, chúng tôi thường nói lại chuyện vui này.

Lần gặp cuối cùng

Tôi gặp tướng Lân lần cuối cùng vào những ngày cuối tháng 4-1975, khi ông đưa quân từ Đà Nẵng về Vũng Tàu. Hôm đó ngồi ăn trưa với Tướng Lân ở doanh trại Bộ Tư Lệnh Thủy Quân Lục Chiến tại bờ biển Vũng Tàu. Bữa ăn trưa đó còn có ông Nguyễn Quang Đan (hiện đang ở Mỹ) là chánh văn phòng của Tướng Lân và cũng là ông chú họ của tôi cũng biết khá rõ. Trong khi ngồi ăn, có chiếc trực thăng trực thăng của Đề Đốc Hồ Văn Kỳ

Thủy Quân Lục Chiến

Thoại cùng một sĩ quan Mỹ đáp xuống gặp Tướng Lân. Tôi lánh mặt vào phòng trong để cuộc nói chuyện của họ tự nhiên hơn. Chừng nửa giờ sau, chiếc trực thăng cất cánh ra biển. Chúng tôi tiếp tục cuộc nói chuyện. Thật ra cuộc gặp này để nói về cuộc đảo chính khi “tình hình đất nước đã lâm nguy”. Ông đồng ý tham gia cuộc đảo chính để “cứu vãn tình hình” và nhận lời chiếm dinh Độc Lập. Những người chủ trương đảo chánh tin tưởng Tướng Lê Quang Lương – Tư lệnh binh chủng Nhảy Dù, đang đi hành quân song cũng hứa nếu về được sẽ giữ vững cửa ngõ Sài Gòn. Ngoài ra còn Tướng Lê Minh Đảo tư lệnh Sư Đoàn 18 ở Long Khánh, các binh chủng thiết giáp, pháo binh, các trường huấn luyện xung quanh khu vực Sài Gòn, số quân nhân còn lại trong các đơn vị, sẽ tham gia với tất cả những gì còn lại.

Vì cú lừa ngoạn mục

Biết rằng cuộc đảo chính thì dễ nhưng giữ Sài Gòn mới khó vì quân Mỹ đã rút hết, cả những bom đạn, vũ khí yểm trợ cũng chẳng còn gì. Giữ Sài Gòn, đóng cửa phi trường và mang theo, bảo vệ số gia đình người Mỹ còn sót lại. Sau đó nếu thế ta quá yếu, sẽ rút về vùng 4, lúc đó tình hình còn rất sáng sủa. Các vị tướng lãnh nổi danh như Nguyễn Khoa Nam, Lê Văn Hưng... và toàn thể quân nhân vùng 4 sẵn sàng chiến đấu tới phút cuối cùng. Như thế tình hình có thể cứu vãn được bằng một cuộc thương thuyết. Nếu có cuộc đảo chánh đó, biết đâu tình hình có thể sẽ khác đi rất nhiều.

Nhưng rồi một ông trung tướng Mỹ của tòa Đại Sứ Mỹ ở Sài Gòn vào thuyết phục người đứng đầu cuộc đảo chính rằng “Các ông không cần đảo chánh, nếu Tổng Thống Thiệu ra đi, chỉ còn các ông chứ ai nữa. Nếu các ông làm người dân thiệt hại nặng nề, thành phố tan hoang, sẽ mang tội với lịch sử. Chi bằng các ông cứ đợi đó, bất chiến tự nhiên thành”. Cú

lừa ngoạn mục này đã khiến người đứng đầu đảo chánh dễ dàng buông tay.

Lúc đó ở Sài Gòn có Trung Tá Lê Mộng Hoan (hiện ở San Jose) đang là phi đoàn trưởng Phi Đoàn Phản Lực Vùng 4 cũng về nằm trong Tân Sơn Nhất chờ làm đảo chánh. Nhưng phút chót, nếu không ôm được chiếc phản lực còn để ở phi trường quân sự bay về Cần Thơ chắc cũng kẹt lại rồi. Ông Lân thường nhờ ông Nguyễn Quang Đan, liên lạc qua điện thoại với tôi cho kín đáo. Nhưng đợi mãi không có tin tức gì khác nên Tướng Lân buộc phải đưa quân xuống tàu di tản. Trước khi đi, ông cũng cho người gọi điện thoại cho tôi nhưng tôi không thể gặp ông được.

Mãi sau này, sau hơn 12 năm ở cái gọi là “trại cải tạo” ra, một thời gian nữa rồi tôi mới liên lạc lại với ông Lân. Nhắc lại chuyện xưa, Tướng Lân hỏi tôi có viết hồi ký về cuộc “đảo chánh hụt” đó không. Tôi nói không có ý định gì cả. Ông Lân cũng do dự một chút rồi nói “Quên đi cũng phải, viết cũng chẳng có lợi gì”. Tuy nhiên ông vẫn nói nếu tôi viết lại toàn bộ câu chuyện ông Lân sẽ là một nhân chứng. Nhưng cho đến nay, trước lúc từ biệt người anh hùng Thủy Quân Lục Chiến, tôi chỉ nhắc lại một phần chuyện đó để chứng tỏ rằng ông là người sẵn sàng chiến đấu tới phút cuối cùng.

Trước nỗi mất mát lớn lao và rất bất ngờ một vị tướng đáng kính và cũng là niềm hãnh diện của Khóa Cương Quyết. Xin giơ tay kính chào vị anh hùng của chúng tôi lần cuối và xin chia buồn cùng tang quyến. Tôi không dám đại diện cho ai cả, nhưng tôi cho rằng đó cũng là nỗi tiếc thương của toàn thể anh em khóa 4 Trường Sĩ Quan Thủ Đức và những anh em thương phé binh của binh chủng Thủy Quân Lục Chiến còn ở lại Sài Gòn mà tôi đã từng gặp mặt.

Văn Quang